

Số: 10/2023/QĐST-DS

Cam Lộ, ngày 28 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 17/2023/TLST- DS ngày 09 tháng 5 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội,

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần B.

Trụ sở chính: Tòa nhà C, 109 đường T, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Hồ Nam T – chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Nguyễn Trọng T – Giám đốc Phòng giao dịch Cam Lộ.

+ Ông Đặng Bảo H – Chuyên viên khách hàng Phòng giao dịch Cam Lộ.

(Theo Quyết định v/v ủy quyền tham gia tố tụng số 488/2023/QĐ-LPB.QTR ngày 26/4/2023).

- **Bị đơn:** bà Trần Thị C, sinh năm 1975; nơi cư trú: thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Các bên đương sự thống nhất khoản nợ của anh Hoàng Thế B chuyển giao toàn bộ cho bà Trần Thị C.

- Bà Trần Thị C có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần B theo 3 khoản vay:

+ Theo Hợp đồng tín dụng số HDTD52D2021145 được ký kết ngày 13/4/2021, số tiền tính đến ngày 20/6/2023 là: 59.645.586 đồng, trong đó nợ gốc 56.110.000 đồng, tiền lãi 3.177.942 đồng, tiền lãi quá hạn 357.644 đồng;

+ Theo Giấy đề nghị phát hành kiêm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế (số thẻ tín dụng 3565870841826123, mã khách hàng CIF 04599817) ngày 08/7/2021, tính đến ngày 20/6/2023 số tiền là: 10.876.829 đồng, trong đó nợ gốc 7.533.800 đồng; gốc quá hạn là 2.945.945 đồng; lãi, phí là 397.084 đồng.

+ Theo Khế ước nhận nợ số VTHMTTD/04541 ngày 04/8/2022 tính đến ngày 20/6/2023 với số tiền là: 7.001.045 đồng, trong đó nợ gốc 5.500.000 đồng, tiền lãi 1.019.4660 đồng, tiền lãi quá hạn 481.579 đồng.

Tổng cộng số tiền là 77.523.346 đồng (Bảy mươi bảy triệu năm trăm hai mươi ba nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng).

Kể từ ngày Ngân hàng thương mại cổ phần B có đơn yêu cầu thi hành án, bà Trần Thị C phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số HDTD52D2021145 ngày 13/4/2021, Giấy đề nghị phát hành kiêm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế (số thẻ tín dụng 3565870841826123, mã khách hàng CIF 04599817) và Khế ước nhận nợ số VTHMTTD/04541 ngày 04/8/2022 kể từ ngày 21/6/2023 cho đến ngày bà Trần Thị C thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần B.

- Về án phí:

+ Bà Trần Thị C thỏa thuận chịu 1.938.086 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.963.366 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số CC/2021/0000283 ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND.H. Cam Lộ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Quý